

Phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam trong bối cảnh hiện nay

NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG^{*}

Con người sáng tạo ra văn hóa và văn hóa thông qua các chức năng của mình đã tác động trở lại con người, trở thành công cụ hoàn thiện con người và xã hội. Bởi vậy, muốn phát triển văn hóa, điều cốt lõi là phải xây dựng con người - chủ thể sáng tạo văn hóa - đủ phẩm cách, trí tuệ, thẩm mỹ; ngược lại, muốn hoàn thiện con người cũng không thể bỏ qua ảnh hưởng to lớn của những giá trị văn hóa tiên tiến, đậm tính nhân văn.

QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG VỀ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, XÂY DỰNG CON NGƯỜI TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Văn hóa là hệ thống giá trị, nền sự phát triển của văn hóa đồng nghĩa với sự phát triển của từng dân tộc nói riêng, cũng như cả nhân loại nói chung. Nhận thức tầm quan trọng của văn hóa từ năm 1991, Đảng ta khẳng định luận điểm có tính khái quát cao, toàn diện, phù hợp với đặc trưng của văn hóa, văn nghệ là “nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Nghị quyết Trung ương 5 (khoa VIII) khẳng định, văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển kinh tế - xã hội. Tư duy lý luận tiếp tục phát triển, bổ sung sâu sắc hơn và với Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/06/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Trong đó, nổi bật là quan điểm “Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa”. Hoàn thiện nhân cách con người Việt Nam thời kỳ mới với 7 đặc tính cơ bản: Yêu nước, Nhân ái, Nghĩa tình, Trung thực, Đoàn kết, Cần cù, Sáng tạo. Phát triển văn hóa với 4 đặc trưng “Dân tộc, Nhân văn, Dân chủ, Khoa học”. Đây cũng là mệnh đề định hướng cơ bản phát triển mạnh mẽ nền văn hóa Việt Nam trong thời kỳ mới.

Quan điểm trên xuất phát từ bản chất mối quan hệ giữa con người và văn hóa. Văn hóa và con người là hai khái niệm không tách rời nhau. Con người xuất hiện từ lúc nào, thì văn hóa xuất hiện từ lúc ấy. Con người là chủ thể sáng tạo ra văn hóa. Trong suốt lịch sử quá trình hình thành và phát triển của mình, con người luôn sáng tạo không ngừng để làm nên các giá trị văn hóa. Một trong số những giá trị văn hóa được con người sáng tạo

ra ấy chính là bản thân con người - con người có văn hóa. Con người sáng tạo ra văn hóa, đồng thời chính con người cũng là sản phẩm của văn hóa. Với tư cách là sản phẩm của văn hóa, con người là một vật mang văn hóa tiêu biểu. Các giá trị văn hóa vật chất có thể mất đi, nhưng nếu con người - vật mang văn hóa còn, thì nền văn hóa vẫn tiếp tục tồn tại và phát triển (Trần Ngọc Thêm, 2004). Do đó, xây dựng con người với phẩm chất, thái độ, lối sống tích cực cũng chính là đang phát triển văn hóa (bởi, con người có tốt đẹp mới sáng tạo ra những giá trị vật chất, tinh thần tốt đẹp). Đồng thời, khi những giá trị văn hóa hình thành sâu sắc, bền vững nó sẽ tác động trở lại nhằm hoàn thiện hơn con người - với tư cách là một sản phẩm của chính văn hóa.

NHỮNG THỜI CƠ VÀ THÁCH THỨC

Về thời cơ, đó là sự rộng mở giao lưu văn hóa với thế giới, làm giàu thêm văn hóa dân tộc để xây dựng “một nền văn hóa vừa tiên tiến, vừa đậm đà bản sắc dân tộc” như Đảng ta đã định hướng. Tiến bộ khoa học đem lại, nhưng sản phẩm công nghệ cao thay thế cho sức lao động của con người trên nhiều lĩnh vực. Các hoạt động văn hóa, nghệ thuật nhờ công nghệ mà có sức lan tỏa nhanh, mạnh, sâu rộng trên phạm vi toàn cầu, không chỉ ở thành thị mà còn tỏa về các vùng nông thôn xa xôi, hẻo láng. Các sản phẩm văn hóa

^{*}ThS., Viện Nghiên cứu Khoa học hành chính - Học viện Hành chính Quốc gia

ngày càng đa dạng, phong phú. Sự tăng trưởng kinh tế, sự phát triển của xã hội cùng với cách mạng khoa học, kỹ thuật đã tạo ra nhiều điều kiện để con người phát triển cả về thể chất lẫn tinh thần. Nhịp sống hiện đại sôi nổi, cũng khiến cho con người hiện nay năng động, sáng tạo và linh hoạt hơn. Đời sống dân chủ không ngừng được mở rộng...

Bên cạnh đó, thách thức cũng không hề ít, thậm chí có phần "lấn lướt" so với thời cơ. Mai một văn hóa truyền thống ở một vài lĩnh vực đã trở thành hiện thực chứ không còn là nguy cơ. Nhiều môn nghệ thuật cổ truyền đang phải tồn tại "lay láy" nhờ vào sự trợ cấp của Nhà nước. Toàn cầu hóa cũng phá vỡ nhiều hình thức và nội dung trong lối sống truyền thống Việt Nam. Tâm lý coi trọng vật chất làm suy mòn nhân cách. Lối sống hướng theo khiếu cho nhiều người lảng quên trách nhiệm với quốc gia, cộng đồng. Kéo theo đó là thói háo danh, hám tiền và sùng ngoại. Sự suy thoái những giá trị chân - thiện - mỹ không chỉ diễn ra ở một bộ phận dân chúng mà còn diễn ra ngay trong một bộ phận cán bộ, công chức nhà nước, một bộ phận đảng viên như Nghị quyết Hồi nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) đã nhận định. "Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa đà vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi...".

Thực tiễn cho thấy, Chỉ số Phát triển con người (Human Development Index - HDI) của nước ta đang tăng chậm lại và tụt hậu so với một số nước có cùng trình độ phát triển. Báo cáo HDI năm 2018 cho thấy, chỉ số HDI của Việt Nam tăng liên tục trong 27 năm qua, nhưng đang có chiều hướng chững lại. So với thế giới, Việt Nam hiện đang thuộc nhóm Trung bình cao, với chỉ số 0,694 trong năm 2017, đứng thứ 116 trên tổng số 189 quốc gia (tương tự với thứ bậc của năm 2016). Tuy nhiên, quá trình cải thiện HDI trong ba thập niên qua lại diễn ra không đồng đều. Từ năm 1980 đến 1990, chỉ số HDI tăng trung bình ở mức thấp 0,26%/năm, từ 1990 đến năm 2000 tăng tốc lên 2%/năm. Nhưng đến giai đoạn 2000-2008, HDI lại giảm xuống

khoảng 1,35%/năm và giai đoạn sau đó tiếp tục xuống còn trung bình 0,94%/năm.

Bên cạnh đó, báo cáo cũng cho thấy, giá trị HDI của Việt Nam vẫn có xu hướng tụt lại so với các nước trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Năm 1990, giá trị HDI của Việt Nam thấp hơn 8,1% so với mức bình quân của khu vực Đông Á - Thái Bình Dương, sau đó chênh lệch này cũng đã được thu hẹp xuống mức 4,7% vào năm 2008, nhưng đến 2017 đã lại giãn rộng thành 5,3%. Theo nhận định của UNDP, sự chênh lệch này là do các quốc gia khác trong khu vực ngày càng đạt được nhiều kết quả tiến bộ hơn trong phát triển con người, nhất là trong lĩnh vực giáo dục.

GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Thứ nhất, quán triệt và thực hiện triết lý để những việc cần làm để xây dựng con người, phát triển văn hóa mà Nghị quyết số 33-NQ/TW đã chỉ rõ: "Hưởng các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học vào việc xây dựng con người có thế giới quan khoa học, hướng tới chân - thiện - mỹ. Gắn xây dựng, rèn luyện đạo đức với thực hiện quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức cho con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, của kinh tế tri thức và xã hội học tập. Đức kết và xây dựng hệ giá trị chuẩn của con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế". Như vậy, vấn đề đầu tiên có ý nghĩa then chốt để xây dựng văn hóa, phát triển con người vẫn là vấn đề giáo dục, bao gồm giáo dục tri thức để con người có thế giới quan khoa học, nâng cao trí lực để xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; giáo dục đạo đức để hướng tới các giá trị chân - thiện; giáo dục thẩm mỹ để định hướng giá trị của cái đẹp. Muốn vậy, giáo dục không chỉ đổi mới nâng cao chất lượng dạy và học, mà điều quan trọng trước hết là tạo một môi trường giáo dục lành mạnh, đậm tính nhân văn. Mỗi môi trường học phải là một môi trường văn hóa lý tưởng để hình thành nhân cách con người Việt Nam hiện nay. Xưa, ông cha ta có câu "Tiền học Lẽ, hậu học Văn". Lẽ chính là văn hóa ứng xử, là biểu hiện nhân cách con người. Nhân cách hình thành trước, là kim chỉ nam định hướng cho tri thức, để tri thức ấy thực sự tạo ra những giá trị văn hóa vật chất cũng như giá trị tinh thần có tính nhân văn sâu sắc. Cần định hướng lại tư duy giáo dục, nhất là trong bối cảnh bênh thành tích đang khiến cho giáo dục偏离 khía cạnh định hướng chân - thiện - mỹ.

Thứ hai, phải xây dựng được xã hội dân chủ, công bằng, tạo môi trường lý tưởng cho sự phát triển những phẩm chất tốt đẹp của con người. cũng như những giá trị văn hóa nhân văn.

Giáo dục là giải pháp hữu hiệu nhất để xây dựng con người, phát triển văn hóa trong thời kỳ mới, nhưng không phải là giải pháp duy nhất. Vẫn để quan trọng không kém đó là khi những phẩm chất tốt đẹp của con người, cũng như những giá trị của văn hóa Việt Nam

khi đã hình thành, thì phải tạo ra môi trường phù hợp để những phẩm chất, giá trị đó tồn tại và phát triển. Tinh thần yêu nước là phẩm chất tự hào của người Việt Nam từ ngàn xưa, nhưng phẩm chất này sẽ mai một nếu như lối sống vị kỷ, háo danh, sùng ngoại lên ngôi. Tinh trung thực không thể tồn tại nếu như dân chủ không được thực hiện. Sáng tạo bị thu nhỏ bởi tài năng không được trọng dụng. Cùng không thể có phẩm chất nhân ái, nghĩa tình, đoàn kết nếu công bằng xã hội không được đảm bảo, thủ đoạn, mánh lới được coi như là thước đo năng lực. Và, mỗi khi không đủ những phẩm chất tốt đẹp kể trên, con người sẽ không có một nền tảng văn hóa đủ vững để tránh sự đồng hóa của văn hóa ngoại lai trong thời kỳ hội nhập và tất nhiên càng không thể đủ bản lĩnh tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới, làm phong phú và hiện đại văn hóa dân tộc.

Vì vậy, tạo ra môi trường lý tưởng để hoàn thiện phẩm chất con người Việt Nam thời kỳ mới, phát triển những giá trị văn hóa nhân văn, dân tộc hiện đại là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong chiến lược xây dựng con người, phát triển văn hóa trong thời kỳ hiện nay ở nước ta. Muốn vậy, cần phải xây dựng được xã hội thực sự dân chủ, công bằng. Dân chủ là nền tảng tạo ra công bằng xã hội và công bằng là điều kiện duy trì dân chủ. Muốn có công bằng phải nghiêm túc thực hiện pháp chế xã hội chủ nghĩa. Pháp luật phải là tối thượng, không ai đứng trên pháp luật hoặc đứng ngoài pháp luật. Pháp luật tạo ra khuôn khổ, chuẩn mực trên mọi lĩnh vực đời sống đời hỏi con người hành xử theo các quy tắc, chuẩn mực ấy. Pháp luật bị coi thường, hoặc thậm chí "bất lực" trong một vài trường hợp nào đó chính là biểu hiện của công bằng xã hội bị xâm phạm nghiêm trọng. Công bằng xã hội có vú, phát huy tinh trung thực. Có trung thực mới có công bằng, muốn duy trì công bằng, thì phải coi trung thực là tiên đề thiết yếu. Công bằng trong thi cử, tuyển dụng, bổ nhiệm sẽ chọn được người tài, trọng dụng được người tài từ đó phát huy được năng lực sáng tạo. Công bằng xã hội sẽ khiến con người tin tưởng vào các giá trị chân - thiện - mỹ, từ đó phát triển phẩm chất nhân ái, nghĩa tình.

Thứ ba, khơi dậy và phát huy lòng yêu nước, tinh thần dân tộc tự cường, tạo sức mạnh đoàn kết vượt qua những thách thức của thời đại toàn cầu hóa.

Như trên đã nói, lòng yêu nước nồng nàn vốn là

truyền thống lâu đời của người dân Việt Nam. Lòng yêu nước tạo nên sức mạnh vĩ đại để dân tộc lần lượt chiến thắng những cuộc xâm lược của những đế quốc hung mạnh nhất. Trong bối cảnh hiện nay, những thách thức của thời đại toàn cầu, cùng với những nguy cơ về an ninh và chủ quyền, trong khi nước ta vẫn còn nghèo, tụt hậu, thì rất cần đến sức mạnh to lớn của lòng yêu nước. Lòng yêu nước phải được coi là phẩm chất hàng đầu, không ngừng được giáo dục, cố vữ trở thành một đặc điểm nổi bật của con người Việt Nam hiện nay. Bởi, khi đã có lòng yêu nước sâu sắc, con người biết trân trọng những giá trị truyền thống của dân tộc, biết cách bảo vệ, gìn giữ và phát triển giá trị ấy trở nên khoa học, hiện đại hơn trước ảnh hưởng của văn hóa bên ngoài. Lòng yêu nước khơi dậy ý thức tự cường, tinh thần xả thân cống hiến, tinh thần đoàn kết dân tộc để đưa đất nước vượt qua nhiều thử thách. Hơn bao giờ hết, lúc này, cần phải làm sống lại khí thế "thi đua là yêu nước, yêu nước, thi đua thi đua" đã từng làm nên sức mạnh phi thường của dân tộc ta cách đây mấy chục năm.

Phát triển văn hóa vì sự hoàn thiện nhân cách con người và xây dựng con người để phát triển văn hóa là nội định hướng chiến lược đúng đắn, sâu sắc. Nếu thực hiện được, sẽ tạo ra nguồn lực to lớn thúc đẩy công cuộc xây dựng, phát triển đất nước. Để làm được điều đó, ngoài việc giáo dục nhân cách, tri thức, năng lực thẩm mỹ cho con người hiện nay, rất cần phải xây dựng một môi trường lý tưởng công bằng, dân chủ để phát triển văn hóa và hoàn thiện nhân cách con người. Đồng thời, phát huy tối đa sức mạnh của lòng yêu nước trong mỗi con người Việt Nam đưa đất nước vượt qua những thử thách và tận dung thành công những thời cơ của hội nhập toàn cầu. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2014). Nghị quyết số 33-NQ/TW, ngày 09/06/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước
2. Chương trình Phát triển Liên hợp quốc (UNDP) (2018). Báo cáo Các chỉ số Phát triển con người năm 2018
3. Trần Ngọc Thêm (1999). Cơ sở văn hóa Việt Nam. Nxb Giáo dục
4. Nguyễn Văn Huyền (2003). Lối sống người Việt Nam dưới tác động của toàn cầu hóa hiện nay. Tạp chí Triết học, số 12/2003
5. Trần Ngọc Thêm (2004). Khai luận về văn hóa. truy cập từ <http://www.vanhoahoc.vn/nghien-cuu-ly-luan-van-hoa-hoc/lvhh-nhung-van-de-chung/2569-tran-ngoc-them-khai-luan-ve-van-hoa.html>